2804/92 UNESCO

125

BẢN GHI NHỚ

GIỮA CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM VÀ TỔ CHỨC VĂN HÓA, KHOA HỌC VÀ GIÁO DỤC CỦA LIÊN HIỆP QUỐC (UNESCO)

1. Nhận lời mời của Chính phủ nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam, Ngài Federico Mayor, Tổng Giám đốc UNESCO đã đến thăm Việt Nam từ 18 đến 21 tháng Ba năm 1992.

2. Chủ tịch Ủy ban quốc gia UNESCO của Việt Nam đã đón Ngài Tổng Giám đốc. Trong thời gian ở Việt Nam, Ngài Tổng Giám đốc đã đến thăm xã giao Chủ tịch Hội đồng bộ trưởng Võ Văn Kiệt. Ngài Tổng Giám đốc đã tiếp xúc và hội đàm với Phó Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng, Chủ tịch Ủy ban quốc gia Thập kỷ phát triển văn hóa Nguyễn Khánh, Bộ trưởng Ngoại giao Nguyễn Mạnh Cầm và Chủ tịch Ủy ban quốc gia UNESCO của Việt Nam Nguyễn Dy Niên.

3. Ngài Tổng Giám đốc cũng đã hội đàm với lãnh đạo các Bộ và các Viện nghiên cứu của Việt Nam liên quan đến các lĩnh vực chuyên môn thuộc thẩm quyền UNESCO, bao gồm Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Văn hóa, Thông tin và Thể thao, Viện Khoa học Việt Nam, Thông tấn xã Việt Nam, Viện Thông tin Khoa học kỹ thuật, Trường Đại học Tổng hợp Hà Nội. Ngài Tổng Giám đốc đã đến thăm một số di tích lịch sử và văn hóa ở Hà Nội.

4. Nhân dịp này, phía Việt Nam đã bày tỏ với Ngài Tổng Giám đốc sự đánh giá cao của Việt Nam đối với UNESCO trong những thành tựu đáng khích lệ mà Việt Nam đạt được những năm qua, cũng như sự hợp tác ngày càng có hiệu quả và thiết thực giữa Việt Nam và UNESCO thông qua nhiều chương trình và dự án hợp tác khác. Về phần mình Ngài Tổng Giám đốc hoan nghênh những nỗ lực tích cực của Việt Nam trong hợp tác với UNESCO và cảm ơn phía Việt Nam đã tạo điều kiện cho Ngài hiểu rõ

hơn về tình hình Việt Nam trong công cuộc đổi mới hiện nay cũng như những yêu cầu cấp bách của các bộ, các ngành tham gia trên các lĩnh vực hoạt động UNESCO.

5. UNESCO và Chính phủ Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam đã thỏa thuận tăng cường hơn nữa sự hợp tác trên các lĩnh vực sau đây:

GIÁO DỤC

6. Việt Nam đã tích cực phối hợp với UNESCO triển khai trong cả nước một số dự án, hàng loạt hội thảo, khóa huấn luyện quốc gia thuộc lĩnh vực giáo dục, và với sự giúp đỡ của UNDP trong việc hoạch định những chiến lược mới trong lĩnh vực giáo dục và phát triển nhân lực. Những dự án được thực hiện gần đây là:

- VIE/80/052/Q/01/13 " Trường đại học sư phạm 1 Hà nội" (1984-1989; 500.000 đô la Mỹ);

- VIE/80/053 "Chương trình tiếng Anh, Đại học Ngoại ngữ Hà nội" (1985-; 172.017 đô la);

- VIE/88/012 "Khoa hóa, Trường đại học sư phạm 1 Hà nội" (1990-1993; 1.041.480 đô la);

- VIE/89/022 "Đánh giá tổng thể ngành giáo dục" (1991-1992; 500.000 đô la);

- VIE/88/P08 "Giáo dục gia đình" (1988-1991; 200.000 đô la);

- VIE/88/P09 "Giáo dục gia đình và giáo dục giới tính" (1988-1991; 300.000 đô la).

UNESCO đánh giá cao những nỗ lực trên của Việt Nam và sẽ tiếp tục giúp đỡ Việt Nam trong việc thực hiện chính sách giáo dục và huy động cộng đồng quốc tế đóng góp vào việc đổi mới hệ thống giáo dục và đào tạo, cũng như hệ thống giáo dục dạy nghề của Việt Nam.

Trước việc Việt Nam gần đây quyết định tổ chức lại hệ thống giáo dục cao học, UNESCO đề nghị sẽ cử một chuyên gia cao cấp vào cùng với phía Việt Nam nghiên cứu khả năng thực hiện những hình thức tổ chức giáo dục mới ở hệ cao học. Trong khuôn khổ các chương trình trao đổi sẵn có giữa các trường đại học Việt Nam và nước ngoài, hai bên cũng thỏa thuận phát triển hơn nữa những hoạt động này bằng việc Việt

Nam tham gia hệ thống các trường đại học thuộc hệ thống Liên hiệp quốc (UNITWIN).

KHOA HỌC

7. Trong lĩnh vực khoa học và kỹ thuật, Việt Nam đã khai thác được các nguồn chất xám của UNESCO. Sự hợp tác giữa UNESCO và Việt Nam ngày càng được tăng cường qua việc Việt Nam tích cực tham gia vào các chương trình thuộc lĩnh vực chuyên môn của UNESCO như Chương trình tin học quốc tế IIP, Thông tin khoa học kỹ thuật UNISIST, Chương trình liên hệ địa chất quốc tế IPCG, Chương trình thủy văn quốc tế IHP, Chương trình con người và sinh quyển MAB, Chương trình hải dương học quốc tế IOC. Việt Nam đánh giá cao quyết định của UNESCO công nhận Viện tin học thuộc Viện khoa học Viêt Nam là Trung tâm Kỹ thuật Thông tin khu vực Châu Á - Thái bình dương.

UNESCO và Việt Nam thỏa thuận sẽ tăng cường hơn nữa sự hợp tác, đặc biệt trong lĩnh vực khoa học mũi nhọn và kỹ thuật tiên tiến. UNESCO sẽ giúp Việt Nam mở rộng trao đổi quốc tế và khu vực về các vấn đề liên quan đến những lĩnh vực này. UNESCO đặc biệt ghi nhận những vấn đề môi trường của Việt Nam là một vấn đề ưu tiên quốc gia. Về lĩnh vực này, những dự án sau đây do UNDP tài trợ đã góp phần tăng cường hơn nữa mối quan hệ hợp tác giữa hai bên:

- VIE/86/043 " Phát triển ngành công nghiệp in ấn" (1990-1992; 1.141.032 đô la);

- VIE/88/035 "Trung tâm huấn luyện và ứng dụng tin học" (1989-1992; 1.094.000 đô la).

Sự hợp tác giữa hai bên sẽ càng được tăng cường qua việc thực hiện các dự án khác do UNDP tài trợ:

- VIE/87/010 "Phòng thí nghiệm điều khiển tự động" (1.076.000 đô la);

- VIE/87/014 "Khoa học vật liệu ứng dụng" (827.000 đô la);

- VIE/89/025 "Thông tin khoa học, giai đoạn 2" (580.000 đô la);

- VIE/84/011 "Mạng lưới địa chấn, giai đoạn 2" (230.000 đô la).

VĂN HÓA

8. Việt Nam đánh giá cao sự giúp đỡ và đóng góp của UNESCO để giới thiệu văn hóa và các truyền thống của Việt Nam với thế giới. Việt Nam cũng đánh giá cao nghị quyết mà UNESCO thông qua về việc kỷ niệm các danh nhân lịch sử và văn hóa của Việt Nam. Việt Nam đánh giá rất cao những đóng góp của UNESCO vào việc kỷ niệm 100 năm ngày sinh của Chủ tịch Hồ Chí Minh, anh hùng giải phóng dân tộc, nhà văn hóa lớn. UNESCO sẽ giúp đỡ Việt Nam tạo điều kiện thuận lợi để mở rộng và tăng cường quan hệ và hợp tác trao đổi văn hóa, đặc biệt ở khu vực Châu Á - Thái bình dương. Về phần mình, Việt Nam hoan nghênh sự giúp đỡ của UNESCO để tổ chức một hội thảo khu vực "Phương pháp luận về vai trò của văn hóa trong phát triển" tại Hà nội vào đầu năm 1993.

Về việc bảo tồn, tu tạo các di tích lịch sử và văn hóa của Huế, Việt Nam và UNESCO đã phối hợp chặt chẽ, trong đó có dự án 536-VIE-71 "Bảo tồn và khôi phục một số di tích ở Huế" do Quỹ ủy thác của Nhật Bản tài trợ (1991-1992; 100.000 đô la). Trên cơ sở xem xét đầy đủ ưu tiên cao mà Việt Nam dành cho việc bảo vệ di sản văn hóa ở Huế, UNESCO coi việc thăm dò mọi khả năng phát động lại chiến dịch quốc tế dành cho Huế là việc hết sức quan trọng.

Về việc bảo vệ khu phố cũ của Hà nội mà UNESCO trong năm 1990 đã tiến hành nghiên cứu khả thi và chuẩn bị xong văn bản dự án, UNESCO sẽ giúp Việt Nam xác định các biện pháp thực hiện dự án này.

KHOA HỌC XÃ HỘI

9. UNESCO và Việt Nam cho rằng việc mở rộng hợp tác giữa hai bên trong lĩnh vực khoa học xã hội đã mang lại những kết quả đáng khích lệ. Việt Nam đề nghị UNESCO giúp đỡ các hoạt động nghiên cứu liên quan đến các vấn đề văn hóa và phát triển, đặc biệt các nhân tố phát triển nội sinh ở Việt Nam, cũng như văn hóa và quá trình hiện đại hóa đất nước trong điều kiện phát triển khoa học và kỹ thuật.

THÔNG TIN

10. Việt Nam đánh giá cao sự giúp đỡ của UNESCO đối với các chương trình phát thanh và truyền thông thông qua mạng lưới Chương trình quốc tế phục vụ phát triển và truyền thông (IPDC): như dự án "Xây dựng trường đào tạo phóng viên truyền

thanh" (1991; 113.000 đô la). UNESCO sẽ tiến hành giúp đỡ Việt Nam nhiều hơn trong lĩnh vực đào tạo các chuyên gia thông tin và truyền thông và xây dựng các ngân hàng dữ kiện gắn với mạng lưới các Trung tâm thông tin và dữ liệu quốc tế (COMNET).

Việt Nam đề nghị UNESCO giúp đỡ trong việc xây dựng một cơ cấu và chương trình truyền thông và hoạch định các chính sách liên quan đến chiến lược thông tin phục vụ phát triển. Thông qua IPDC, một dự án đào tạo phóng viên đài phát thanh (380.000 đô la) đang được xem xét.

NGƯỜI ĐƯA TIN UNESCO

11. UNESCO sẽ giúp Việt Nam trong những nỗ lực nhằm tiếp tục xuất bản tạp chí này bằng tiếng Việt.

ỦY BAN QUỐC GIA UNESCO

12. UNESCO đánh giá cao vai trò tích cực của Ủy ban quốc gia UNESCO Việt Nam. Để tăng cường hơn nữa hiệu quả hoạt động của Ủy ban, UNESCO sẽ giúp đỡ các thiết bị văn phòng và các thiết bị thu thập, xử lý thông tin.

CÁC HIỆP HỘI VÀ CÂU LẠC BỘ UNESCO

13. Việt Nam và UNESCO thỏa thuận sẽ tăng cường và phát triển các hoạt động của các hiệp hội và câu lạc bộ UNESCO ở Việt Nam thông qua việc trao đổi kinh nghiệm và thông tin.

HỢP TÁC KHU VỰC

14. Việt Nam hài lòng nhận thấy, với chính sách phi tập trung hóa của UNESCO, sự hợp tác giữa Việt Nam và các Văn phòng UNESCO khu vực ở Băng Cốc và Gia Các Ta đã trở nên có hiệu quả hơn. Việt Nam mong muốn mối quan hệ hợp tác này sẽ được mở rộng và tăng cường hơn nữa.

PHẦN KẾT

15. Ngài Tổng giám đốc ghi nhận những đề nghị của phía Việt Nam và sẽ cố gắng khai thác các nguồn tài chính, kỹ thuật và chất xám để hỗ trợ Việt Nam trong các hoạt động sau:

i) Giúp Việt Nam huy động sự hợp tác quốc tế nhằm hỗ trợ việc đổi mới hệ thống giáo dục và đào tạo cũng như dạy nghề ở Việt Nam, để triển khai các hoạt động sau dự án "Nghiên cứu đánh giá tổng thể giáo dục và nguồn nhân lực".

ii) Giúp Việt Nam tiến hành tổng điều tra thực trạng văn hóa trong khuôn khổ Thập kỷ Văn hóa ở Việt Nam.

iii) Hỗ trợ về mặt tinh thần và vật chất nhằm tạo điều kiện để Viện Tin học thuộc Viện Khoa học Việt Nam hoạt động có hiệu qủa với tư cách là Trung tâm Kỹ thuật thông tin khu vực.

iv) Giúp Việt Nam triển khai chính sách xóa nạn mù chữ và phổ cập giáo dục tiểu học, trong đó ưu tiên đối tượng ở các vùng nông thôn và miền núi.

v) Trợ giúp cho một dự án nghiên cứu các vấn đề liên quan đến chính sách bảo vệ môi trường, môi sinh và tài nguyên thiên nhiên nhằm có được một sự phát triển lâu bền ở Việt Nam.

vi) Xem xét khả năng tích cực huy động hỗ trợ và đóng góp quốc tế cho việc trùng tu và bảo tồn khu di tích lịch sử Huế.

vii) Giúp đỡ Việt Nam tìm kiếm các nguồn tài trợ quốc tế để thực hiện một dự án về bảo vệ khu phố cũ Hà nội.

viii) Huy động các nguồn tài chính trợ giúp cho các dự án bảo vệ một số vùng sinh thái thiên nhiên trong khuôn khổ Chương trình Con người và Sinh quyển.

ix) Giúp Việt Nam xây dựng một ngân hàng dữ liệu gắn với mạng lưới các Trung tâm thông tin dữ liệu quốc tế.

x) Giúp các trung tâm nghiên cứu khoa học xã hội Việt Nam trong việc thực hiện các dự án về các vấn đề văn hóa và phát triển.

xi) Hỗ trợ các hoạt động nghiên cứu bảo tồn di sản văn hóa truyền thống, ưu tiên các nền văn hóa của các dân tộc ít người.

xii) Giúp đỡ việc nâng cao nội dung trưng bày của Viện bảo tàng địa chất Việt Nam và phát triển các thư viện địa chất.

xiii) Trợ giúp cho các hoạt động nghiên cứu về biển của Việt Nam trong khuôn khổ Chương trình Hải dương học quốc tế.

xiv) Hỗ trợ cho một dự án nghiên cứu nhằm phục hồi trung tâm Phật giáo - Chùa Phật Tích.

xv) Hỗ trợ việc đào tạo các nhà nghiên cứu Việt Nam trong lĩnh vực giáo dục, khoa học và công nghệ, khoa học xã hội, văn hóa và truyền thông.

xvi) Hỗ trợ Việt Nam trong việc tiếp tục xuất bản Tạp chí Người đưa tin UNESCO bằng tiếng Việt .

xvii) Hỗ trợ và giúp đỡ việc xây dựng các Hiệp hội và Câu lạc bộ UNESCO của Việt Nam trong khuôn khổ mạng lưới các câu lạc bộ UNESCO khu vực và thế giới.

xviii) Xem xét khả năng thiết lập một văn phòng UNESCO tại Việt Nam.

xix) Hợp tác chặt chẽ với Việt Nam thông qua Phái đoàn thường trực của Việt Nam bên cạnh UNESCO về các vấn đề liên quan đến việc tuyển dụng công dân Việt Nam vào làm tại UNESCO.

Làm tại Hà Nội ngày 20 tháng 3 năm 1992 bằng tiếng Việt và tiếng Anh, cả hai bản có giá trị ngang nhau.

Thay mặt Chính phủ

Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam

NGUYỄN KHÁNH

Phó Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng

Thay mặt UNESCO

FEDERICO MAYOR

Tổng giám đốc UNESCO

BO NGOAI GIAO
-:-
Số : 22 /LPQT

SAO Y BAN CHINH
"Để báo cáo,
Để thực hiện".

Hà Nội, ngày 6 tháng 4 năm 1992
TL.BO TRUONG BO NGOAI GIAO
KT. Vụ trưởng Vụ Luật pháp và ĐU quốc tế
Phó Vụ trưởng

Lê Văn Thịnh

Nơi gửi :
- VPHĐ Bộ trưởng,
- UBKH Nhà nước,
- Bộ Văn hóa TT-TT-DL,
- Uỷ ban khoa học Nhà nước,
- Viện tin học Hà Nội, VN
- Bộ Tài chính,
- Ngân hàng Nhà nước,
- Ngân hàng Ngoại thương
- UNESCO,
- Lưu. VLPQT